

Số: 115/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 465/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02/5/2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: **ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre**

Bị đơn: Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: **ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/5/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Huỳnh Văn T** và chị **Thạch Thị H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh **Huỳnh Văn T** và chị **Thạch Thị H** tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh **Huỳnh Văn T** và chị **Thạch Thị H** tự nguyện thống nhất giao con chung **Huỳnh Văn T1**, sinh ngày 09/3/2010 cho chị **Thạch Thị H** nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Huỳnh Văn T** và chị **Thạch Thị H** tự nguyện

thống nhất anh **Huỳnh Văn T** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu **Huỳnh Văn T1**, sinh ngày 09/3/2010 mỗi tháng 2.000.000đồng (hai triệu đồng) kể từ ngày 02/5/2024 cho đến khi cháu **Huỳnh Văn T1** đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về Tài sản, nợ chung: Anh **Huỳnh Văn T** và chị **Thạch Thị H** cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh **Huỳnh Văn T** tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh **Huỳnh Văn T** đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003461 ngày 02/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Như vậy anh **Huỳnh Văn T** đã nộp xong án phí.

3. Quyết định có hiệu pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS Châu Thành;
- UBND xã Song Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Hiệp